

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST

Ngày: 27/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nào Thiên Minh Trí.

Ông Thiên Anh Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN U, sinh năm: 1990 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tr, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B và bà Nguyễn Thị Ph; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 17/12/2018 U bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã là 3 tháng kể từ ngày 17/12/2018. Ngày 29/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện N ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng.; nhân thân: Ngày 04/5/2015 bị Trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Thuận xử phạt hành chính số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã nộp phạt. Ngày 23/6/2016 bị Trưởng Công an huyện T xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa nộp phạt. Ngày 13/7/2016 bị Trưởng Công an huyện N xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã nộp phạt; bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N trong một vụ án khác. (Có mặt)

- Bị hại: Anh Phan Thành C, sinh năm: 1979; nơi cư trú: Thôn L 3, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Xin xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn B, sinh năm: 1952; nơi cư trú: Thôn Tr, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Xin xét xử vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1976; nơi cư trú: Khu phố 6, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (Xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 11/3/2021 Nguyễn U điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại EXCITER 150 màu xám - đen biển số 85D1 -512.83 của cha tên Nguyễn B, sinh năm 1952 từ nhà đi dọc theo Quốc lộ 1A hướng Thành phố Hà Nội đi Thành Phố Hồ Chí Minh để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi qua khu vực trạm thu phí C, U điều khiển xe quay lại để đi về hướng Thành phố Hà Nội thì thấy nhà anh Phan Thành C, sinh năm 1979 trú tại thôn L 3, xã C không có người trước nhà, U dừng xe, đi bộ vào sân phát hiện 01 giỏ xách bằng nhựa màu xanh bên trong có 03 máy khoan cầm tay, 01 máy mài cầm tay và một số dây điện, ổ cắm, kim nên đã lấy trộm giỏ xách trên rồi lên xe tẩu thoát. Sau đó, U đem số tài sản đã trộm cắp được bán cho ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1978 trú tại khu phố 6, phường B, thành phố P, Ninh Thuận với giá 600.000 đồng, số tiền bán được U dùng tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 08/4/2021 U đã tìm ông H chuộc lại và giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra 01 máy mài, 01 máy khoan sắt, 01 máy khoan bê tông. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, U đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐG ngày 04/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện T kết luận Giá trị của tài sản bị thiệt hại gồm: 01 (một) máy mài cầm tay sử dụng điện, phần tay cầm bằng nhựa màu đỏ - đen in dòng chữ “MAKTEC”, không có lưỡi mài; 01 (một) máy khoan cầm tay sử dụng điện, phần vỏ nhựa màu xanh đen in dòng chữ “MAKITA”, không có mũi khoan; 01 (một) máy khoan cầm tay - loại khoan bê tông, phần vỏ nhựa màu xanh - đen in dòng chữ “KENYO KB2-26 PROFESSIONAL, không có mũi khoan; 01 (một) máy khoan cầm tay màu đỏ hiệu MAKITA mua vào tháng 8/2020 tại Cửa hàng Hùng L ở thành phố P, tỉnh Ninh Thuận với tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 5.553.261 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKSTN ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Út về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn U phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị xử phạt bị cáo với mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn U đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Ngày 11/3/2021 tại thôn L 3, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Bị cáo lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu đã lén lút trộm cắp tại nhà anh Phan Thành C, gồm: 01 (Một) máy mài cầm tay sử dụng điện, phần tay cầm bằng nhựa màu đỏ-đen in dòng chữ “MAKTEC”, không có lưỡi mài, có giá trị 741.667 đồng; 01 (Một) máy khoan cầm tay sử dụng điện, phần vỏ nhựa màu xanh-đen in dòng chữ “MAKITA”, không có mũi khoan, có giá trị 769.479 đồng; 01 (Một) máy khoan cầm tay (Loại khoan bê tông) phần vỏ nhựa màu xanh-đen in dòng chữ “KENYO KB2-26 PROFESSIONAL”, không có mũi khoan, có giá trị 2.954.615 đồng; 01 (Một) máy khoan sắt cầm tay màu đỏ hiệu “MAKITA”, có giá trị 1.087.500 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 5.553.261đ (*Năm triệu năm trăm năm mươi ba nghìn hai trăm sáu mươi một đồng*) (Theo Bản kết luận định giá tài sản số: 13/KL-HĐĐG ngày 04/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T).

Xét thấy hành vi nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn U về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện giao nộp tài sản trộm cắp và bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Qua xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian

để bị cáo có điều kiện cải tạo, rèn luyện bản thân mình thành người tốt sau này là phù hợp với quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và số tiền bồi thường nên không có yêu cầu gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành trả lại cho ông Nguyễn B nhận 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại EXCITER màu xanh xám đen, biển kiểm soát 85D1-412.83, số máy G3D4E671815, số khung 0610JY645081. Đây là tài sản của ông B, ông B không biết việc bị cáo Nguyễn U dùng xe mô tô trên đi trộm cắp tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn U phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn U 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn U phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 27/8/2021). Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan điều tra CA huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện T;
- CC T.H.A dân sự huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Tiến